

Số: 1416 /TB-ĐHNH

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO

Kế hoạch học tập dành cho tân sinh viên đại học chính quy chuẩn Khóa 42, ĐHCQ chương trình tiếng Anh bán phần Khóa 14 và CTĐT Đặc biệt Khóa 3, Elite Class Khóa 2 và Quốc tế song bằng Khóa 8 (DDP08)

I - TUẦN SINH HOẠT CÔNG DÂN - SINH VIÊN ĐẦU KHOÁ

1. Thời gian: Từ ngày 03/9/2026 đến hết ngày 24/9/2026  
Buổi sáng: từ 7g00 đến 11g00;  
Buổi chiều: từ 13g00 đến 17g00.
2. Địa điểm: Trực tiếp tại Hội trường lớn, 56 Hoàng Diệu 2, phường Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.
3. Thời gian học của các lớp như sau:  
a. Lịch học

| Lớp  | Buổi | Thời gian học           |
|------|------|-------------------------|
| CT01 | 1    | Sáng 03/9/2026 (Thứ 5)  |
|      | 2    | Chiều 03/9/2026 (Thứ 5) |
|      | 3    | Sáng 04/9/2026 (Thứ 6)  |
|      | 4    | Chiều 04/9/2026 (Thứ 6) |
|      | 5    | Sáng 07/9/2026 (Thứ 2)  |
| CT02 | 1    | Chiều 07/9/2026 (Thứ 2) |
|      | 2    | Sáng 08/9/2026 (Thứ 3)  |
|      | 3    | Chiều 08/9/2026 (Thứ 3) |
|      | 4    | Sáng 09/9/2026 (Thứ 4)  |
|      | 5    | Chiều 09/9/2026 (Thứ 4) |
| CT03 | 1    | Sáng 10/9/2026 (Thứ 5)  |
|      | 2    | Chiều 10/9/2026 (Thứ 5) |
|      | 3    | Sáng 11/9/2026 (Thứ 6)  |
|      | 4    | Chiều 11/9/2026 (Thứ 6) |
|      | 5    | Sáng 12/6/2026 (Thứ 7)  |
| CT04 | 1    | Sáng 14/9/2026 (Thứ 2)  |
|      | 2    | Chiều 14/9/2026 (Thứ 2) |
|      | 3    | Sáng 15/9/2026 (Thứ 3)  |
|      | 4    | Chiều 15/9/2026 (Thứ 3) |
|      | 5    | Sáng 16/9/2026 (Thứ 4)  |



|      |   |                         |
|------|---|-------------------------|
| CT05 | 1 | Chiều 16/9/2026 (Thứ 4) |
|      | 2 | Sáng 17/9/2026 (Thứ 5)  |
|      | 3 | Chiều 17/9/2026 (Thứ 5) |
|      | 4 | Sáng 21/9/2026 (Thứ 2)  |
|      | 5 | Chiều 21/9/2026 (Thứ 2) |

## b. Phân bổ lớp học

| STT | Ngành/CTĐT                                   | Biên chế lớp               | Số lượng | Lớp học TSHCD-SV |
|-----|----------------------------------------------|----------------------------|----------|------------------|
| 1   | Quản trị kinh doanh (Quốc tế song bằng)      | DDP08-BM                   | 40       | CT01             |
| 2   | Tài chính - Ngân hàng (Quốc tế song bằng)    | DDP08-BF                   | 40       | CT01             |
| 3   | Chương trình tinh hoa                        | ELI14-BAF01 và ELI14-BAF02 | 60       | CT01             |
| 4   | Ngành Ngôn ngữ Anh (CT đào tạo Đặc biệt)     | HQ14-BBE01 đến HQ14-BBE03  | 120      | CT01             |
| 5   | Kinh doanh quốc tế TABP (CLC)                | HQ14-INB01 đến HQ14-INB02  | 80       | CT01             |
| 6   | Thương mại điện tử TABP (CLC)                | HQ14-EC01 đến HQ14-EC02    | 120      | CT01             |
| 7   | Ngành Kinh tế quốc tế TABP (CLC)             | HQ14-INE01 đến HQ14-INE03  | 120      | CT01             |
| 8   | Ngành Quản trị kinh doanh TABP (CLC)         | HQ14-MAG01 đến HQ14-MAG07  | 375      | CT01             |
| 9   | Kinh doanh quốc tế CQ Chuẩn                  | DH42KD01                   | 50       | CT01             |
| 10  | Ngành Tài chính - Ngân hàng TABP (CLC)       | HQ14-BAF01 đến HQ14-BAF21  | 1008     | CT02             |
| 11  | Ngành Tài chính - Ngân hàng TABP (CLC)       | HQ14-BAF22 đến HQ14-BAF26  | 232      | CT03             |
| 12  | Ngành Kế toán TABP (CLC)                     | HQ14-ACC01 đến HQ14-ACC06  | 300      | CT03             |
| 13  | Ngành Hệ thống thông tin quản lý TABP (CLC)  | HQ14-MIS01 đến HQ14-MIS04  | 160      | CT03             |
| 14  | Ngành Luật kinh tế TABP (CLC)                | HQ14-EL01 đến HQ14-EL02    | 80       | CT03             |
| 15  | Ngành Ngôn ngữ Anh CQ Chuẩn                  | DH42AV01, DH42AV02         | 115      | CT03             |
| 16  | Ngôn ngữ Trung Quốc CQ Chuẩn                 | DH42TQ01, DH42TQ02         | 120      | CT03             |
| 17  | Ngành Kinh tế quốc tế CQ Chuẩn               | DH42KQ01, DH42KQ02         | 120      | CT04             |
| 18  | Marketing CQ Chuẩn                           | DH42MK01, DH42MK02         | 120      | CT04             |
| 19  | Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng CQ Chuẩn | DH42LQ01, DH42LQ02         | 119      | CT04             |

| STT | Ngành/CTĐT                           | Biên chế lớp            | Số lượng | Lớp học TSHCD-SV |
|-----|--------------------------------------|-------------------------|----------|------------------|
| 20  | Thương mại điện tử CQ Chuẩn          | DH42TM01                | 60       | CT04             |
| 21  | Hệ thống thông tin quản lý CQ Chuẩn  | DH42HT01 đến DH42HT03   | 135      | CT04             |
| 22  | Bảo hiểm CQ Chuẩn                    | DH42BH01, DH42BH02      | 70       | CT04             |
| 23  | Khoa học dữ liệu CQ Chuẩn            | DH42KH01, DH42KH02      | 120      | CT04             |
| 24  | Công nghệ thông tin CQ Chuẩn         | DH42CN01                | 60       | CT04             |
| 25  | Trí tuệ nhân tạo CQ Chuẩn            | DH42AI01, DH42AI02      | 120      | CT04             |
| 26  | Kiểm toán CQ Chuẩn                   | DH42AUD01, DH42AUD02    | 80       | CT04             |
| 27  | Ngành Tài chính - Ngân hàng CQ Chuẩn | DH42DC01 đến DH42DC06   | 350      | CT05             |
| 28  | Ngành Kế toán CQ Chuẩn               | DH42ACC01 đến DH42ACC03 | 150      | CT05             |
| 29  | Công nghệ tài chính CQ Chuẩn         | DH42CT01, DH42CT02      | 120      | CT05             |
| 30  | Ngành Quản trị kinh doanh CQ Chuẩn   | DH42QT01, DH42QT02      | 65       | CT05             |
| 31  | Luật CQ Chuẩn                        | DH42L01, DH42L02        | 120      | CT05             |
| 32  | Ngành Luật kinh tế CQ Chuẩn          | DH42LK01 đến DH42LK03   | 130      | CT05             |
| 33  | Quản trị khách sạn CQ Chuẩn          | DH42QK01, DH42QK02      | 70       | CT05             |

**\* MỘT SỐ LƯU Ý QUAN TRỌNG:**

1. Các buổi học có điểm danh. Sinh viên tham gia học tập đầy đủ, đúng giờ, tập trung cao trong quá trình học tập. Nếu vắng học không có lý do chính đáng và quá 1 buổi, sinh viên không đủ điều kiện làm bài thi cuối khóa.

2. Kết quả Tuần sinh hoạt công dân – Sinh viên đầu khóa sẽ được tích hợp trên hệ thống để xét chuẩn đầu ra đối với sinh viên. Các trường hợp không hoàn thành chương trình sẽ đăng ký học lại theo thông báo của Trung tâm sinh viên và quan hệ doanh nghiệp.

3. BTC khóa học sẽ tiến hành khảo sát đối với từng chuyên đề và từng báo cáo viên nhằm tiếp nhận ý kiến đánh giá của sinh viên, nâng cao chất lượng khóa học.

## **II- CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH**

### **1. Thời gian: 04 tuần**

## 2. Địa điểm học:

Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh – số 56 Hoàng Diệu 2, P. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.

**3. Hình thức học:** Học trực tiếp tại Trường. Sinh viên ở nội trú 100% trong suốt thời gian học tại Ký túc xá của Trường theo quy định (không được ra về các ngày thứ Bảy, Chủ nhật).

Các nội dung liên quan về việc học Giáo dục Quốc phòng – An ninh, Nhà trường sẽ có thông báo cụ thể sau.

## 4. Dự kiến lịch học cụ thể của các ngành như sau:

| Đợt | Thời gian                                    | Chương trình             | Ngành/CTĐT                                | Số lượng SV DK |
|-----|----------------------------------------------|--------------------------|-------------------------------------------|----------------|
| 1   | 07/9/2026 – 02/10/2026<br>(Tuần 1 – 5, HK1)  | TABP, SB                 | QTKD, KDQT, QUỐC TẾ SONG BẢNG             | 535            |
| 2   | 05/10/2026 – 31/10/2026<br>(Tuần 6-9, HK1)   | TABP, CT đặc biệt, ELITE | HTTTQL, KTQT, NNA, LKT, ELITE             | 540            |
| 3   | 16/11/2026 – 11/12/2026<br>(Tuần 12-15, HK1) | TABP                     | TCNH (430SV), TMĐT (120SV)                | 550            |
| 4   | 16/12/2026 – 16/01/2027<br>(Tuần 16-20, HK1) | TABP                     | TCNH (260SV), KT (300SV)                  | 560            |
| 5   | 22/02/2027 – 20/3/2027<br>(Tuần 2-5, HK2)    | ĐHCQ                     | TC-NH, Bảo hiểm, Kế toán                  | 570            |
| 6   | 22/3/2027 – 15/4/2027<br>(Tuần 6-9, HK2)     | ĐHCQ                     | QTKD, Marketing, HTTTQL, TMĐT, QTKS, KTQT | 570            |
| 7   | 04/5/2027 – 29/5/2027<br>(Tuần 12-15, HK2)   | ĐHCQ                     | NNA, NNTQ, KDQT, TTNT, LOG, CNTC          | 575            |
| 8   | 07/6/2027 – 03/7/2027<br>(Tuần 17-20, HK2)   | ĐHCQ                     | Luật, Kiểm toán, CNTT, LKT, KHDL          | 560            |
| 9   | 19/7/2027 – 14/8/2027<br>(Tuần 1-4, HK hè)   | TABP                     | TCNH (550)                                | 550            |
|     | <b>TỔNG</b>                                  |                          |                                           | <b>5.010</b>   |

**5. Miễn học Quốc phòng – An ninh:** Sinh viên đã có chứng chỉ Giáo dục Quốc phòng – An ninh thực hiện nộp bản sao y công chứng trực tiếp tại Phòng Quản lý Đào tạo *trước ngày 28/8/2026*.

## III- KIỂM TRA TRÌNH ĐỘ TIẾNG ANH, TIN HỌC ĐẦU KHÓA

### 1. Kiểm tra trình độ Tin học đầu khóa

*\* Những đối tượng miễn kiểm tra:*

Sinh viên đã có Chứng chỉ sử dụng máy tính và internet cơ bản (IC3); hoặc chứng chỉ MOS (Specialist) của 3 trong các môn sau: MOS – Word, MOS – Excel, MOS – Powerpoint, MOS – Access; hoặc Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản do các cơ sở giáo dục cấp.

Lưu ý: Các chứng chỉ IC3, MOS do Microsoft cấp, được Certiport Hoa Kỳ và IIG Việt Nam tổ chức thi theo quy định.

Để được miễn kiểm tra, sau khi nhập học sinh viên phải nộp các chứng chỉ (*bản sao có công chứng*) cho Phòng Quản lý Đào tạo **trước ngày 10/9/2026**. Sinh viên nộp chứng chỉ miễn kiểm tra đầu vào tại trang <http://estudent.hub.edu.vn/> và thực hiện nộp như hướng dẫn đính kèm.

*\* Những đối tượng phải kiểm tra:*

Tất cả sinh viên hệ đại học chính quy Khóa 42, đại học chính quy chương trình tiếng Anh bán phần Khóa 14, chương trình đặc biệt Khóa 3, chương trình Elite Class Khóa 2 và đại học chính quy quốc tế song bằng Khóa 8 không thuộc đối tượng được miễn kiểm tra nói trên phải tham gia kiểm tra trình độ Tin học đầu khóa.

Thời gian kiểm tra Tin học đầu khóa: **ngày 02,03,04/10/2026** (Trường sẽ có thông báo cụ thể đến Tân sinh viên).

Kết quả kiểm tra trình độ Tin học đầu khóa được sử dụng để xét đủ điều kiện đầu vào công nghệ thông tin trong chương trình đào tạo chính khóa.

## **2. Kiểm tra trình độ tiếng Anh đầu khóa**

### **a) Đối với sinh viên hệ đại học chính quy chuẩn Khóa 42**

*\* Những đối tượng miễn kiểm tra:*

Sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh được miễn kiểm tra trình độ tiếng Anh theo quy định và không cần làm thủ tục miễn thi;

Sinh viên các ngành khác đã có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế đạt từ **IELTS 3.5 trở lên** hoặc tương đương:

| VSTEP   | TOEIC | TOEFL<br>Paper | TOEFL<br>CBT | TOEFL<br>iBT | Cambridge<br>ESOL |
|---------|-------|----------------|--------------|--------------|-------------------|
| Bậc 2/6 | 350   | 415            | 105          | 35           | KET               |

(Chứng chỉ Ngoại ngữ VSTEP do các cơ sở được BGD&ĐT cấp phép tổ chức thi và được cấp chứng chỉ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam)

Các chứng chỉ được cấp trong vòng 2 năm tính đến ngày sinh viên nộp chứng chỉ. Để được miễn kiểm tra, sau khi nhập học sinh viên phải nộp các chứng chỉ hoặc phiếu điểm (*bản sao có công chứng*) **trước ngày 10/9/2026** tại trang <http://estudent.hub.edu.vn/>. Sinh viên xem hướng dẫn nộp chứng chỉ đính kèm.

*\* Những đối tượng phải kiểm tra:*

Tất cả sinh viên hệ đại học chính quy không thuộc đối tượng được miễn kiểm tra nói trên phải tham gia kiểm tra trình độ tiếng Anh đầu khóa.

Thời gian kiểm tra dự kiến: **ngày 18,19,20/9/2026** (trường sẽ có thông báo cụ thể sau khi sinh viên nhập học).

Kết quả kiểm tra trình độ tiếng Anh được sử dụng để: Xét đủ điều kiện học tiếng Anh chuyên ngành trong chương trình đào tạo chính khóa.

**b) Đối với sinh viên hệ đại học chính quy chương trình tiếng Anh bán phần Khóa 14, chương trình đào tạo đặc biệt khóa 03, chương trình Elite class Khóa 2**

*\* Những đối tượng miễn kiểm tra:*

- Sinh viên chương trình Elite Class được miễn kiểm tra trình độ tiếng Anh theo quy định và không cần làm thủ tục miễn thi;

- Sinh viên đã có các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế: IELTS đạt từ 4.5 trở lên; hoặc TOEFL iBT 45 trở lên hoặc tương đương, chứng chỉ được cấp trong vòng 2 năm tính đến ngày sinh viên nộp chứng chỉ.

Để được miễn kiểm tra, ***sau khi nhập học sinh viên phải nộp các chứng chỉ hoặc phiếu điểm (bản sao có công chứng) trước ngày 10/9/2026*** tại trang <http://estudent.hub.edu.vn/>. Sinh viên xem hướng dẫn nộp đính kèm.

*\* Những đối tượng phải kiểm tra:*

Tất cả sinh viên không thuộc đối tượng được miễn kiểm tra nói trên phải tham gia kiểm tra trình độ tiếng Anh đầu khóa.

Sinh viên được kiểm tra trình độ tiếng Anh theo dạng thức IELTS bao gồm 4 kỹ năng: Nghe, nói, đọc, viết.

Thời gian kiểm tra dự kiến: **18,19,20/9/2026** (trường sẽ có thông báo cụ thể sau đến sinh viên).

Kết quả kiểm tra trình độ tiếng Anh được sử dụng để:

- Công nhận sinh viên đủ điều kiện đăng ký và tham gia học các học phần tiếng Anh chuyên ngành và các học phần giảng dạy trực tiếp bằng tiếng Anh.

- Xét miễn giảm một số học phần trong chương trình tiếng Anh tăng cường (theo quy định áp dụng cho chương trình tiếng Anh tăng cường).

### c) Đối với sinh viên ĐHCQ chương trình quốc tế cấp song bằng Khóa 8

\* Những đối tượng miễn kiểm tra

Sinh viên đã có các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế như **IELTS hoặc VSTEP, APTIS ESOL, TOEFL iBT, TOEFL ITP**, còn hiệu lực (được cấp trong vòng **02 năm tính đến ngày nộp chứng chỉ**) được miễn kiểm tra trình độ tiếng Anh đầu khóa.

Để được miễn kiểm tra, sinh viên thực hiện:

Bước 1: Nộp bản mềm chứng chỉ (bản sao có công chứng) tại <https://forms.gle/XDcw3p1eFi5yKbELA> **trước ngày 10/09/2026**.

Bước 2: Nộp bản cứng chứng chỉ về Viện Đào tạo Quốc tế (tầng lửng, phòng 003) **trước ngày 16/10/2026**.

\* Những đối tượng phải kiểm tra:

Tất cả sinh viên không thuộc đối tượng được miễn kiểm tra nói trên phải tham gia kiểm tra trình độ tiếng Anh đầu khóa.

Sinh viên được kiểm tra trình độ tiếng Anh theo dạng thức IELTS, bao gồm 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết.

Thời gian kiểm tra dự kiến: 15/09/2026 (Viện Đào tạo Quốc tế sẽ có thông báo cụ thể đến sinh viên).

Kết quả kiểm tra trình độ tiếng Anh được sử dụng để xếp sinh viên vào các học phần tương ứng thuộc Chương trình Tiếng Anh tăng cường theo quy định hiện hành.

## IV. TỔ CHỨC GẶP GỠ SINH VIÊN ĐẦU KHÓA

Khoa/Viện Đào tạo quốc tế quản lý sinh viên tổ chức gặp mặt tân sinh viên theo lịch cụ thể của từng Khoa/Viện ĐTQT.

## V- HỌC CHƯƠNG TRÌNH CHÍNH KHÓA

Sinh viên chính thức học chính khóa theo lịch đã được đăng ký theo từng ngành, chương trình (tùy thuộc vào lịch học Giáo dục QP và AN)

Thời gian bắt đầu: **từ ngày 05/10/2026 (tuần 6 học kỳ 1, năm học 2026-2027)**

Sinh viên đăng nhập vào trang cá nhân <http://online.hub.edu.vn/> để xem lịch học từ ngày 21/9/2026.

Lịch giảng, lịch thi và các thông báo học vụ liên quan: sinh viên xem tại Website:

Đối với sinh viên chính quy chuẩn: <http://online.hub.edu.vn/>

Đối với Sinh viên chương trình tiếng Anh bán phần, Chương trình đặc biệt, Elite: <http://clc.hub.edu.vn>; <http://online.hub.edu.vn/>

Đối với sinh viên Chương trình Đại học chính quy Quốc tế cấp song bằng: <https://saigonisb.hub.edu.vn/chuyen-muc/nguoi-hoc/lich-hoc-tap>

## VI- THÔNG TIN LIÊN LẠC

Mọi thông tin liên liên quan, Sinh viên vui lòng liên hệ:

- Ban Điều hành chương trình đào tạo tiếng Anh bán phần, CT Đặc biệt, Elite:
  - + Tầng sảnh, 36 Tôn Thất Dạm, P. Sài Gòn, Điện thoại: 028 38.212.430;
  - + Nhà Hiệu bộ, 56 Hoàng Diệu 2, P. Thủ Đức, Điện thoại: 028 -38.971.638
  - + Email: [ctchatluongcao@hub.edu.vn](mailto:ctchatluongcao@hub.edu.vn) (CT TABP, CT đặc biệt)
  - + Email: [elite@hub.edu.vn](mailto:elite@hub.edu.vn) (CT Elite).
- Chương trình Đại học Chính quy quốc tế cấp song bằng (DDP): Bộ phận Quản lý Đào tạo - Viện Đào tạo Quốc tế, số 39 Hàm Nghi, P. Sài Gòn.
  - + ĐT: 0978.439.645; Email: [saigonisb.ie@hub.edu.vn](mailto:saigonisb.ie@hub.edu.vn); hoặc
  - + ĐT: 0936.331.998; Email: [bolton.ba@hub.edu.vn](mailto:bolton.ba@hub.edu.vn)
- Phòng Quản lý đào tạo ĐT: 028-38.212.430; 028-38.971.638, Email: [phongdaotao@hub.edu.vn](mailto:phongdaotao@hub.edu.vn)
- Liên hệ về Học phí: Phòng Tài chính kế toán, ĐT: 028-38.971.646, Email: [phongketoan@hub.edu.vn](mailto:phongketoan@hub.edu.vn)
- Liên hệ về Hồ sơ nhập học, giấy xác nhận sinh viên, Chế độ chính sách, miễn giảm học phí: Trung tâm sinh viên & Quan hệ doanh nghiệp, ĐT: 028-38.971.636, Email: [phongctsv@hub.edu.vn](mailto:phongctsv@hub.edu.vn)
- Liên hệ về Ký túc xá - Trung tâm quản lý dịch vụ và lưu trú sinh viên ĐT: 028-37.201.340, email: [trungtamhtsv@hub.edu.vn](mailto:trungtamhtsv@hub.edu.vn)
- Kiểm tra trình độ tiếng Anh và tin học đầu khóa - Trung tâm Đào tạo và đánh giá năng lực ngoại ngữ - CNTT. ĐT: 028-38.214.055; 028-38.971.649, email: [info@flic.edu.vn](mailto:info@flic.edu.vn)
- Bảo hiểm y tế - Tổ y tế, ĐT: 0912.048.079, Email: [toyte.tccb@hub.edu.vn](mailto:toyte.tccb@hub.edu.vn)
- Sinh hoạt Đoàn TNCS HCM: Văn phòng Đoàn, email: [doanthanhvien@hub.edu.vn](mailto:doanthanhvien@hub.edu.vn)

- Sinh hoạt Đảng: Văn phòng Đảng ủy, ĐT: 02836015936, email: vpdanguy@hub.edu.vn

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- BGH: đề b/c;
- Các đơn vị;
- Phòng TS&TT;
- Sinh viên;
- Lưu VP, P.QLĐT.

**TL. HIỆU TRƯỞNG  
KT. TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



**Nguyễn Thị Huỳnh Uyên**

